

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nguyên

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Vũ Viết Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/20023/TLST-HS ngày 03-11-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2023/QĐXXST-HS ngày 05/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T; sinh năm 1993; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Nơi ĐKTT: Đội 3, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: tự do; con ông Lê Văn C, sinh năm 1949 và bà Trần Thị H, sinh năm 1971; gia đình có 02 chị em; bị cáo là thứ hai; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1996; Có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16-8-2023 đến ngày 25-8-2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T theo Điều 76 BLTTHS; Bà Đỗ Thị Minh T – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Minh Thu và cộng sự. (Có mặt)

Bị hại: Anh Trần Ngọc X, sinh năm 1993; (Có mặt)

Địa chỉ: 176 N, phường T, thành phố Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm ăn thua lỗ và chơi đánh bạc trên mạng dẫn đến bị nợ nần nên Lê Văn T đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô rồi mang đi cầm cố để lấy tiền. Qua mạng xã hội Facebook T biết được anh Trần Ngọc X có cho thuê xe ô tô tự lái nên ngày 21-6-2023 T sử dụng số điện thoại 0911886826 để liên hệ với anh X đặt vấn đề thuê xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng, biển số 18A-167.96 mang tên công ty TNHH TKS (xe công ty của gia đình anh X), đã được ủy quyền cho anh X quản lý. Giữa anh X và T đã thỏa thuận: anh X cho T thuê chiếc xe ô tô trên với chi phí 1.100.000 đồng/1 ngày, thời gian thuê bảy ngày, T đặt cọc trước cho anh X 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Khi nào T trả xe, thanh toán tiền phí thuê xe, thì anh X sẽ trả lại cho T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). T đã sử dụng số tài khoản 0911886826 tại ngân hàng TMCP Quân đội mang tên Lê Văn T chuyển số tiền trên đến số tài khoản 19033955127011 mang tên Trần Ngọc X. Sau khi hoàn tất các thủ tục, anh X đã bàn giao xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng, biển số 18A-167.96 cùng giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của chiếc xe trên. Cũng qua mạng Facebook, T biết anh Nguyễn Doãn C, sinh năm 1978, trú tại: thôn Bảo Tháp, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội có nhận cầm cố xe ô tô để vay tiền. Ngày 21-6-2023 sau khi thuê được chiếc xe ô tô Honda CRV màu trắng, biển số 18A-167.96 của anh X, T đã gọi điện cho anh Cường đặt vấn đề muốn dùng chiếc xe ô tô trên để cầm cố vay số tiền 350.000.000 đồng. T và Cường hẹn nhau giao dịch tại khu đô thị Dương Nội, tại phường Dương Nội, quận thanh X, thành phố Hà Nội. Tại đây, Cường thỏa thuận cho T vay số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) trong thời hạn một tháng, cắt trước tiền lãi 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Hết thời hạn vay, T sẽ phải trả cho Cường số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng), còn Cường sẽ trả cho anh T chiếc xe Honda CRV biển số 18A-167.96 cùng giấy đăng kiểm xe và T sẽ phải thanh toán số tiền lãi đến thời điểm đó. Sau khi thỏa thuận xong, T viết giấy vay tiền và giấy mua bán xe ô tô Honda CRV biển số 18A-167.96 với số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) cho Cường và giao xe cùng giấy đăng kiểm xe cho Cường. Ngày 22-6-2023 Cường chuyển vào tài khoản của T số tiền 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), đến ngày 23-6-2023 Cường chuyển tiếp vào tài khoản của T số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) còn 175.000.000 đồng (một trăm bảy mươi năm triệu đồng) Cường đưa tiền mặt cho T. Sau khi nhận được tiền từ Cường, T sử dụng trả nợ và nạp tiền vào trang web “B52” là cổng game tổng hợp các trò chơi cá cược được thua bằng tiền qua mạng internet (chưa xác định được cụ thể đại lý). Ngày 24-6-2023 anh X phát hiện xe ô tô Honda CRV biển số 18A-167.96 mất định vị nên đã gọi điện cho T thì T thừa nhận đã mang xe ô tô thuê của anh X đi cầm cố lấy tiền chi tiêu và hứa sẽ mang xe ô tô về trả cho anh X. Tuy nhiên, mãi không thấy T trả xe nên đến ngày 15-8-2023 anh X có đơn tố giác gửi cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định.

Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 23-8-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định kết luận: giá xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96 tại thời điểm tháng 6-2023 là 685.750.000đồng. (BL21)

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành trưng cầu chữ ký, chữ viết trong hợp đồng cho thuê xe tự lái do anh X giao nộp. Bản kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 12-10-2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: chữ ký, chữ viết trên hợp đồng cho thuê xe tự lái gồm: chữ “T, Lê Văn T” tại góc dưới cùng bên phải trên mặt trước tờ 1 và dưới mục “Đại diện bên B” do Lê Văn T viết và ký ra.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định truy tìm vật chứng đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96.

Tiến hành sao kê tài khoản ngân hàng của Lê Văn T và anh Trần Ngọc X phù hợp với lời khai của anh X và của T như đã nêu trên.

Tiến hành điều tra, sao kê tài khoản ngân hàng của Lê Văn T xác định: Lê Văn T đã mang chiếc xe ô tô trên của anh X đi cầm cố vay tiền của Nguyễn Doãn C, sinh năm 1978, trú tại: thôn Bảo Thập, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp cùng Công an xã Kim Hoa, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội nhiều lần xác minh, triệu tập đối với Nguyễn Doãn C. Tuy nhiên, Cường không có mặt tại địa phương, không xác định được Cường đi đâu, làm gì nên chưa làm việc được với Cường.

Đối với số điện thoại 0586823028 là số điện thoại của đối tượng cầm cố xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96 của anh X đã sử dụng để liên lạc với T và anh X, qua điều tra xác định đây là số điện thoại của Đoàn Trọng Thái Anh, sinh năm 1990, trú tại: xóm Coong Lặng, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã ủy thác cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả.

Qua điều tra xác định, sau khi nhận tiền từ Nguyễn Doãn C, Lê Văn T đã chuyển khoản cho chị Phạm Thị Hoa (theo lời khai của T là để trả nợ chị Hoa, T không nhớ địa chỉ cụ thể của chị Hoa) và nạp vào trang web “B52” để đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã đề nghị ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam (Techcombank), ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), ngân hàng TMCP Việt Nam thịnh vượng (VPB), ngân hàng TMCP quân đội (MB) là những ngân hàng có tài khoản của Hoa để cung cấp thông tin chủ tài khoản và sao kê tài khoản ngân hàng. Tuy nhiên, đến nay chưa có kết quả.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKSND-P3 ngày 31-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Lê Văn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin lỗi bị hại. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại trình bày: Sau khi tòa án thụ lý vụ án, gia đình bị cáo cùng gia đình bị hại đã chuộc được chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96 mà trước đó bị cáo đã thuê của bị hại. Đến nay, gia đình bị cáo mới trả cho bị hại ½ số tiền để chuộc lại chiếc xe, tại phiên tòa hôm nay yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả cho bị hại ½ giá trị còn lại là 175.000.000 đồng. Về hình phạt đề nghị xử theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 BLHS. Xử phạt Lê Văn T từ 11 năm đến 12 năm tù. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 175.000.000 đồng mà bị hại yêu cầu.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T trình bày: Nhất trí với tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Nhất trí với quan điểm mà đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Nam Định đề xuất về hình phạt và bồi thường đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại ½ số tiền để chuộc xe về. Vì vậy đề nghị HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất như đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề xuất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sớm về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Đủ

cơ sở kết luận: ngày 21-6-2023 Lê Văn T đã thực hiện hành vi gian dối thuê xe ô tô nhãn hiệu Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96 của anh Trần Ngọc X có giá trị 685.750.000đồng, rồi mang đi cầm cố vay số tiền 350.000.000 đồng để chi tiêu hết và không trả lại xe cho anh X. Do vậy hành vi của bị cáo Lê Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 BLHS. Do vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ, tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và rất ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo cũng đã tác động gia đình cùng với bị hại tìm được xe ô tô và khắc phục một phần để cùng bị hại chuộc lại được xe để giao lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Tuy nhiên, bị cáo cũng đã tác động gia đình cùng với bị hại tìm được xe ô tô và khắc phục một phần để cùng bị hại chuộc lại được xe để giao lại cho bị hại, bản thân bị cáo cũng đã ăn năn hối hận về hành vi của mình. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị cáo đã bị truy tố cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tạo điều kiện cho bị cáo thực hiện trách nhiệm với bị hại nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do chiếc xe Honda CRV màu trắng biển số 18A-167.96 đã được gia đình bị cáo và bị hại làm thủ tục chuộc lại với số tiền là 350.000.000 đồng; đã bồi thường 175.000.000 đồng nên bị cáo phải có trách nhiệm thanh toán cho anh Trần Ngọc X số tiền còn lại là 175.000.000 đồng. Ngoài ra, bị hại không yêu cầu gì khác.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54,

Điều 38 BLHS. Xử phạt Lê Văn T 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-8-2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn T phải trả lại cho anh Trần Ngọc X số tiền 175.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với các khoản tiền người phải thi hành án phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 8.750.000 đ (Tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại TG Đại An; Bị cáo.
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; VP.

(Đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh